

Tùy bút NGƯỜI LÁI ĐÒ SÔNG ĐÀ

NGUYỄN TUÂN

A/ Tìm hiểu chung:

I. Tác giả Nguyễn Tuân:

- Nguyễn Tuân là một nhà văn lớn, *một người nghệ sĩ suốt đời đi tìm cái đẹp*.
- Mỗi trang viết của Nguyễn Tuân luôn đều lấp lánh sự **tài hoa**, và **uyên bác**
- Trước Cách mạng tháng Tám (CMT8), ông chủ yếu viết truyện ngắn lãng mạn và kí; sau CMT8, Nguyễn Tuân say sưa với **tùy bút** và đã có đóng góp rất lớn ở lĩnh vực này

II. Tác phẩm *Người lái đò Sông Đà* (NLĐSD)

1. Xuất xứ: in trong tập tùy bút *Sông Đà* gồm 15 bài tùy bút và một bài thơ ở dạng phác thảo. (in năm 1960)

2. Hoàn cảnh sáng tác và cảm hứng sáng tác:

- Tác phẩm được viết trong thời kì xây dựng CNXH ở miền Bắc. Đó là kết quả của nhiều lần nhà văn đến Tây Bắc trong kháng chiến chống Pháp, đặc biệt là chuyến đi thực tế năm 1958.

- Đến với Tây Bắc rộng lớn trong không khí hòa bình, sống với bộ đội, công nhân và đồng bào các dân tộc, nhà văn không chỉ xúc động trước vẻ đẹp của thiên nhiên hùng vĩ mà còn phát hiện *chất vàng mười* ở những con người lao động mới. Đó là nguồn cảm hứng để nhà văn viết 15 bài tùy bút, trong đó có NLĐSD.

3. Thể loại: Tùy bút là một thể văn xuôi trữ tình, nội dung ghi lại một mảng hiện thực qua cách nhìn riêng của tác giả. Tùy bút hấp dẫn bởi góc nhìn mới mẻ, ngôn ngữ phong phú, văn phong đầy cá tính của tác giả

B/ Đọc hiểu văn bản:

I/NLĐSD là kết quả của quá trình quan sát công phu, thu thập tư liệu, tìm hiểu kĩ càng...

- liệt kê một loạt con thác sông Đà từ Vạn Yên về xuôi

- quãng mặt ghềnh Hát Loóng

- quãng Tà Mường Vát phía dưới Sơn La- những cái hút nước

-cung cấp những thông tin về lịch sử, địa lí của sông Đà đã lịch sử đấu tranh chống xâm lược của nhân dân Tây Bắc, từ cuộc chiến đấu dưới lá cờ Cần vương của Chánh sứ sơn phòng Nguyễn Quang Bích “Lòng trung không nở bỏ Tây Châu - Giữ lấy Thao, Đà dài thượng lưu, từ cuộc nổi dậy của năm trăm phu vận tải người Thái chở thóc kho cho thực dân Pháp đã dùng mái chèo đánh lính áp tải, cướp thóc kho và để theo Việt Minh, đến phong trào đấu tranh trong lòng địch của đồng bào các dân tộc Tây Bắc thời kháng chiến chín năm.

II/ Hình tượng Sông Đà:

❖ Sông Đà hiện lên trên trang viết của Nguyễn Tuân như một sinh thể, có cảm xúc, có cá tính; vừa hung bạo, vừa trữ tình

1. Ở thượng nguồn, dòng sông thật lớn lao, hùng vĩ nhưng cũng là kẻ thù số một của con người:

-Có đoạn sông chảy giữa đại ngàn, đi qua những vách đá sừng sững.

+Sông hẹp thắt lại *như một cái yết hầu (so sánh)*

+Quạnh hiu, hoang vu *Có quãng con nai con hổ đã có lần vọt từ bờ này sang bờ kia.*

+Âm u và lạnh lẽo *Ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang mùa hè mà cũng thấy lạnh vì đá bờ sông, dựng vách thành, mặt sông chỗ ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt trời.*

-Dòng sông chảy qua một vùng địa hình hiểm trở và chứa đựng trong nó bao chết chóc

+Ghềnh dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm → câu văn móc xích liên hoàn +liệt kê trùng điệp+ động từ mạnh “xô”+ nhịp ngắn, thanh trắc dội lên ở mỗi nhịp

→Cú pháp độc đáo, câu văn thâu tóm được cả sự hùng vĩ lẫn cái dữ dội của ghềnh Hát Lóong

+ Xoáy nước phát ra âm thanh ghê rợn *nước ở đây thở và kêu như cửa cống cái bị sặc, sâu như cái giếng bê tông thả xuống sông để chuẩn bị làm móng cầu.* Nó chìm chết những con thuyền như làm ảo thuật *bị cái hút nó hút xuống, thuyền trôi ngay cây chuối ngược rồi vụt biến đi, bị dìm và đi ngầm dưới lòng sông đến mười phút sau mới thấy tan xác ở khuỷnh sông dưới.*

+Những cái thác hùng vĩ mà nguy hiểm. Từ xa đã nghe tiếng nước đổ *như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa.* Dưới chân thác là *cả một chân trời đá.* Những đá hòn đá tảng như đám âm binh hiệu sát bày *thạch trận* để ăn chết cái thuyền. Lại còn *sóng nước như thế quân liều mạng* xô con thuyền vào cửa tử

→ Miêu tả một cách chọn lọc với nhiều hình ảnh so sánh mới mẻ, thú vị, phép nhân hóa sinh động, Nguyễn Tuân cho người đọc một ấn tượng khó phai về con sông Đà hoang dã và chứa đầy hiểm nguy

2. Xuôi dần về miền hạ lưu, dòng sông lại phô bày một vẻ đẹp rất trữ tình

❖ Mô tả Sông Đà ở đoạn này , văn phong Nguyễn Tuân cũng đậm chất trữ tình-lãng mạn. Tác giả khắc họa dòng sông ở nhiều góc nhìn, bày tỏ những cảm xúc riêng tư về dòng sông

- Góc nhìn không gian:

+Từ trên cao *Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc chân tóc ẩn hiện trong mây trời tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân.*

- Câu văn dài, nhịp dàn trải, thanh âm uyển chuyển, tuôn chảy như con sông tuôn chảy
- Phép so sánh tuyệt đẹp , những động từ “bung nở”, tính từ “cuồn cuộn”, làm bật lên được vẻ mỹ miều , đầy sức sống của dòng sông mùa xuân trong không gian huyền ảo của Tây Bắc
- Những hình ảnh hoa ban hoa gạo, khói núi Mèo đốt nương điểm vào vẻ đẹp của sông những dấu ấn Tây Bắc

+Hai bên bờ sông *Cổ gianh đồi núi đang ra những nõn búp. Một đàn hươu thơ ngộ cúi đầu ngón búp cổ gianh đầm sương đêm. Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hồn nhiên như một nỗi niềm cổ tích tuổi xưa.*

- Một đoạn văn đầy chất thơ , từ giọng điệu đến hình ảnh
- Phép so sánh cho thấy những cảm nhận rất sâu và tinh tế của tác giả, diễn tả tài tình vẻ đẹp nguyên sơ, trong sáng vô ngần của cảnh vật

- Góc nhìn thời gian đầy hoài niệm:

- Sông Đà mùa xuân khác với sông Đà mùa thu *Tôi đã nhìn say sưa làn mây mùa xuân bay trên Sông Đà, tôi đã xuyên qua đám mây mùa thu mà nhìn xuống dòng nước Sông Đà.*
- Dòng sông trôi theo dòng lịch sử *Hình như từ đời Lí, đời Trần, đời Lê, quãng sông này cũng lặng tờ đến thế mà thôi.*
- Dòng sông là một phần kí ức thân thương *Tôi nhìn Sông Đà như một cố nhân*

➔Tình yêu dòng sông Tây Bắc đưa ngòi bút Nguyễn Tuân lướt trên trang giấy mà vẽ nên con sông Đà không chỉ có hình mà còn có hồn.

III/ Hình tượng Người lái đò Sông Đà:

❖ ...là một bức tượng đài nghệ thuật tôn vinh những con người lao động mới XHCN mang vẻ đẹp giản dị mà kì vĩ

1/ Ông lái đò là một người lao động bình dị mà Nguyễn Tuân có dịp gặp gỡ khi đến vùng cao Tây Bắc

- Ông được tác giả giới thiệu ngay từ đầu tác phẩm , một cách ngắn gọn và giản dị : *“Ông lái đò Lai Châu bạn tôi làm nghề chở đò dọc suốt sông Đà đã mười năm”*

-Nhân vật không có tên riêng mà được gọi bằng công việc : “ông lái đò”.Điều này làm bật lên tính chất chuyên nghiệp của ông trong cái nghề sông nước. Và vì không có tên riêng nên ông trở thành một đại diện cho hàng triệu người lao động bình dị trên khắp vùng Tây Bắc của Tổ quốc, đang ngày đêm làm việc cần mẫn , kiên cường chinh phục thiên nhiên dựng xây đất nước

2/ Dù bước vào tác phẩm như một người vô danh , với một công việc tưởng như tầm thường, nhưng càng đi sâu vào tác phẩm, người đọc càng thấy rõ, ông lái đò khiêm nhường ấy đúng là “vàng mười đã qua thử lửa”

a/Bằng việc mô tả sự hung bạo của sông Đà, Nguyễn Tuân cho người đọc hình dung công việc của ông không hề tầm thường

- Lái đò dọc sông Đà là một công việc đòi hỏi bản lĩnh bởi Sông Đà là một con sông dữ khác thường:

+ Ngay hướng chảy của nó đã trái qui luật “*Chúng thủy giai Đông tẩu.Đà giang độc Bắc lưu*”

+Sông có quãng hẹp “như cái yết hầu”,lại có chỗ qua ghềnh “hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn luồng gió gùn ghè suốt năm”.Đáng sợ là những “cái hút nước” sẵn sàng nuốt chửng bất cứ con thuyền nào→Con sông đầy bẫy rập, thật sự là “kẻ thù số một” đối với con người. Mỗi lần vượt sông là một cuộc phiêu lưu nguy hiểm.Vậy mà ông lái đò gắn bó với nó suốt mười năm

+Trên thủy trình của nó , sông Đà hứng nước của 73 cái thác. Cuộc vượt thác sông Đà thật sự là một cuộc chiến đấu giữa con người với thiên nhiên, được tác giả tái hiện sinh động và hấp dẫn

b/ Trong cuộc vượt thác , Ông lái đò hóa thân thành một dũng tướng đầy bản lĩnh, kiên cường và giàu kinh nghiệm;

- Ngay từ đầu , thiên nhiên đã phô trương lực lượng

+***Cả một chân trời đá*** bày ra dưới chân thác. Tác giả đã nhân hóa những tảng , những hòn đá vô tri , để làm hiện lên trước mắt người đọc một lũ côn đồ hiếu chiến.Chúng“***ngàn năm vẫn mai phục***”. Chúng “***bày thạch trận***” thật lợi hại với ba “***trùng vi***”, mà mỗi trùng vi như một cái bẫy đẩy thuyền và người vào “***luồng chết***”.Đá thác như lũ chiến binh hung hăng và rất du côn, chực chờ để “***đòi ăn chết cái thuyền***”, lại được sự giúp sức của gió, của sóng

→ Sự chênh lệch giữa thế lực thiên nhiên với sức người quá rõ.Cuộc đối đầu giữa NLĐ với thác khác gì “châu chấu đá xe”

-Nhưng ông lái đò dũng cảm đã bước vào cuộc chiến đấu một cách bình tĩnh , quyết tâm và sáng suốt

+NLĐ đối mặt với trùng vi thạch trận thứ nhất một cách thận trọng, giữ thế thủ như để thăm dò đối phương. Bị trúng **“đòn hiểm”**, ông đau đớn **“mặt méo bệch đi”** nhưng không bỏ cuộc **“hai chân vẫn kẹp chặt lấy cuống lái”** và phát lệnh chỉ huy **“ngắt gọn tỉnh táo”** để cùng các bạn đò phá trùng vi thứ nhất

+Trùng vi thứ hai ác hiểm hơn với nhiều cửa tử hơn còn cửa sinh thì **“nằm lấp lờ phía tả ngạn”**.Nhưng ông lái đò đã **“nắm chắc binh pháp của thần sông thần đá”** nên **“đổi luôn chiến thuật”**.Từ thế thủ ông chuyển sang thế công,lái con thuyền **“cuối lên thác sông Đà”** như cuối hổ, **“nắm chặt bờm sóng”**; lúc thì **“rảo bơi chèo”**, lúc lại **“đề sẵn lên”con sóng**.Cuối cùng thì thuyền thoát vào luồng sinh bỏ lại đằng đá tướng **“tiu nghỉu cái mặt xanh lè thất vọng”**

→NLĐSD đã chiến thắng thiên nhiên nhờ bản lĩnh, ý chí và trí tuệ

c/Trong và sau cuộc vượt thác cam go ấy, NLĐSD còn bộc lộ sự tài hoa và tâm hồn phóng khoáng đầy chất nghệ sĩ

-Trùng vi thứ ba còn nhiều thử thách hơn vì **“bên phải, bên trái đều là luồng chết cả”**, chỉ có một luồng sống duy nhất lại **“ở ngay giữa bọn đá hậu vệ”**.Lần này ông lái đò phản ứng thật nhanh **“phóng thẳng thuyền chọc thủng cửa giữa”**.Ông lái con thuyền **“vút, vút...như mũi tên tre xuyên nhanh qua hơi nước, vừa xuyên vừa tự động lái được lượn được”**

→NLĐ điều khiển con thuyền điêu luyện như một nghệ nhân biểu diễn màn xiếc lái thuyền vượt thác,kĩ năng thành thạo đến mức đã thành kĩ xảo

-Sau cuộc vượt thác thì **“sóng nước xèo xèo tan trong trí nhớ”**, nhà đò **“đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn tán về cá anh vũ cá dầm xanh”** không ai bàn thêm cuộc chiến thắng vừa qua

→Cuộc sống phóng khoáng gần gũi với thiên nhiên, coi thường vật chất, khinh bạc hư danh và tình yêu dòng sông tha thiết là những phẩm chất làm nên sự tài hoa tài tử ở NLĐSD

***ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

- Hình tượng NLĐSD mang vẻ đẹp tiêu biểu của con người lao động mới XHCN. Nguyễn Tuân đã khắc họa hình tượng bằng tất cả niềm say mê phát hiện “chất vàng mười”ở người lao động VN và niềm tự hào về “một người lái đò có tự do” .Từ đó ta nhận ra một thay đổi không nhỏ trong phong cách sáng

tác của Nguyễn Tuân: sau CMT8, ông tìm thấy vẻ đẹp ở những người lao động dung dị nhất

IV/TỔNG KẾT:

-Đúng như nhận định trong SGK Ngữ văn lớp 12 : “Người lái đò Sông Đà là một áng văn đẹp được làm nên từ tình yêu đất nước say đắm, thiết tha của một con người muốn dùng văn chương để ca ngợi vẻ đẹp vừa kì vĩ , hào hùng vừa trữ tình thơ mộng của thiên nhiên, và nhất là của con người lao động bình dị ở miền Tây Bắc”

-Tác phẩm cũng cho thấy sự tài hoa và uyên bác của tác giả

V/LUYỆN ĐỀ

Đề 1:

... “Còn xa lắm mới đến cái thác dưới. Nhưng đã thấy tiếng nước réo gần mãi lại, réo to mãi lên. Tiếng thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng. Tới cái thác rồi. Ngoặt khúc sông lượn, thấy sóng bọt đã trắng xóa cả một chân bờ đá. Đá ở đây từ ngàn năm vẫn mai phục hết trong lòng sông, hình như mỗi lần có chiếc thuyền nào xuất hiện ở quãng ầm ầm mà quạnh hiu này, mỗi lần có chiếc nào nhô vào đường ngoặt sông là một số hòn bèn nhóm cả dậy để vồ lấy thuyền. Mặt hòn đá nào trông cũng ngỗ ngược, hòn nào cũng nhăn nhúm méo mó hơn cả cái mặt nước chỗ này. Mặt sông rung tit lên như tuyết-bìn thủy điện nơi đáy hầm đập. Mặt sông trắng xóa càng làm bật rõ lên những hòn những tảng mới trông tưởng như nó đứng nó ngồi nó nằm tùy theo sở thích tự động của đá to đá bé. Nhưng hình như sông Đà đã giao việc cho mỗi hòn. Mới thấy rằng đây là nó bày thạch trận trên sông. Đám tảng đám hòn chia làm ba hàng chặn ngang trên sông đòi ăn chết cái thuyền, một cái thuyền đơn độc không còn biết lùi đi đâu để tránh một cuộc giáp lá cà có đá dàn trận địa sẵn. Hàng tiền vệ, có hai hòn canh một cửa đá trông như là sơ hở, nhưng chính là hai đứa giữ vai trò dụ cái thuyền đối phương đi vào sâu nữa, vào tận tuyến giữa rồi nước sóng luồng mới đánh khuỷu quật vu hồi lại. Nếu lọt vào đây rồi mà cái thuyền du kích ấy vẫn chọc thủng được tuyến hai, thì nhiệm vụ của những boong-ke chìm và pháo đài đá nổi ở tuyến ba là phải đánh tan cái thuyền lọt lưới đá tuyến trên, phải tiêu diệt thuyền trưởng cùng tất cả thủy thủ ngay ở chân thác. Thạch trận dàn bày vừa xong thì cái thuyền vụt tới. Phối hợp với đá, nước thác reo hò làm thanh viện cho đá, những hòn đá bệ vệ oai phong lẫm liệt. Một hòn ấy trông nghiêng thì y như là đang hát hàm hời cái thuyền phải xưng tên tuổi trước khi giao chiến. Một hòn khác lùi lại một chút và thách thức cái thuyền có giỏi thì tiến gần vào. ...

(Người lái đò sông Đà, Nguyễn Tuân)

Anh/ chị phân tích hình tượng sông Đà ở đoạn trích trên. Từ đó, nhận xét phong cách tài hoa, uyên bác của nhà văn Nguyễn Tuân.

